

Bản án số: 192/2018/HSST

Ngày: 13/11/2018

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CỬ CHI, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Châu Thị Thanh Thà

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Nguyễn Phước Trinh

2. Bà Phạm Thị Ngọc

- Thư ký phiên tòa: Ông Lâm Tấn Đài – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cử Chi, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cử Chi, Thành phố Hồ Chí Minh:
Ông Trần Đức Sơn – Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 11 năm 2018, tại Tòa án nhân dân huyện Cử Chi, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 170/2018/HSST, ngày 15 tháng 10 năm 2018, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 191/2018/QĐST-HS ngày 30/10/2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Vũ L, sinh năm 1994, giới tính: Nam; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Khóm 1, phường 2, thị xã N, tỉnh Sóc Trăng; Chỗ ở: Ấp T, xã T, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 01/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Con ông Nguyễn Thiện H và bà Nguyễn Thị Ngọc H; Hoàn cảnh gia đình: Anh chị em ruột có 02 người kể cả bị cáo, có vợ tên Trần Thị Thu H, có 02 con sinh năm 2016 và 2018.

Tiền án: Không;

Tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giữ chuyển tạm giam từ ngày 02/7/2018 đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 17 giờ ngày 02/7/2018; tại nhà Nguyễn Văn M thuộc ấp C, xã P, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh; Công an xã P, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh kiểm tra phát hiện bắt quả tang Nguyễn Vũ L đang tàng trữ 01 gói nylon bên trong chứa tinh thể không màu. Nguyễn Vũ L khai nhận là ma túy đá.

Tại cơ quan điều tra Nguyễn Vũ L khai nhận: Do nghiện ma túy đá nên L gọi điện thoại cho một người thanh niên chưa rõ lai lịch ở xã T, huyện C hỏi mua ma túy với giá 2.500.000 đồng. Sau khi mua xong L cất giấu trong người và điều khiển chiếc xe gắn máy biển số 69M1-063.78 đến nhà Nguyễn Văn M để trả tiền cho Nguyễn Văn M, khi L quay ra lấy xe thì bị phát hiện bắt quả tang.

Tại bản kết luận giám định số 1149 ngày 06/7/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh, kết luận: 01 gói nylon được niêm phong bên ngoài có dấu vân tay, chữ ký của Nguyễn Vũ L và hình dấu Công an xã P, huyện C gửi giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 4,7729gam, loại Methamphetamine.

Vật chứng thu giữ gồm:

- 01 gói niêm phong mang số vụ 1149/2018 có chữ ký của Cán bộ điều tra và Giám định viên;
- 01 điện thoại di động hiệu OPPO, số imel 869700020891094;
- 01 xe gắn máy biển số 69M1-063.78, số máy VHU1P52FMH-A311212, số khung RMUWCH3MU81311212.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như nêu trên.

Tại bản cáo trạng số 147/CTr-VKS-HS ngày 12/10/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Củ Chi để xét xử Nguyễn Vũ L về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội: Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với nội dung bản cáo trạng và các chứng cứ có tại hồ sơ. Bị cáo đã có hành vi tàng trữ trái phép 01 gói nylon là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 4,7729gam, loại Methamphetamine để sử dụng thì bị bắt quả tang. Do đó, đã có đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Vũ L phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã sửa đổi, bổ sung năm 2017. Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo và tỏ ra ăn năn hối cải, đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Nguyễn Vũ L từ 03 đến 04 năm tù.

- Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử, tịch thu tiêu hủy 01 gói niêm phong mang số vụ 1149/2018 có chữ ký của Cán bộ điều tra và Giám định viên.

Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động hiệu OPPO, số imel 869700020891094 và 01 xe gắn máy biển số 69M1-063.78, số máy VHU1P52FMH-A311212, số khung RMUWCH3MU81311212.

Bị cáo không tranh luận, không tự bào chữa. Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo rất ăn năn, hối cải và xin Hội đồng xét xử khoan hồng xử mức án nhẹ cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Củ Chi, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Vũ L đã khai nhận hành vi phạm tội đúng như cáo trạng đã truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang và các chứng cứ có tại hồ sơ. Bị cáo đã có hành vi mua, tàng trữ trái phép ma túy ở

thể rắn, có khối lượng 4,7729gam, loại Methamphetamine để sử dụng thì bị bắt quả tang. Bằng hành vi trên, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Vũ L đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã sửa đổi, bổ sung năm 2017 là phù hợp.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm các quy định của Nhà nước về quản lý dược liệu, dược phẩm độc hại, gây mất an ninh trật tự tại địa phương và tạo ra một dư luận xấu trong nhân dân. Bị cáo nhận thức được việc tàng trữ trái phép chất ma túy là bị pháp luật nghiêm cấm nhưng chỉ vì muốn thỏa mãn cơn nghiện nên bị cáo đã bất chấp. Do đó, Hội đồng xét xử nghĩ cần áp dụng hình phạt nghiêm để cải tạo và giáo dục bị cáo trở thành người tốt cho xã hội. Tuy nhiên, cần xem xét tính chất và mức độ nguy hiểm trong hành vi và nhân thân của bị cáo để có mức hình phạt tương xứng.

[3] Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[4] Tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, Hội đồng xét xử áp dụng cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[5] Về hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự, xét thấy bị cáo là người nghiện ma túy nặng, không có việc làm ổn định nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo là phù hợp.

[6] Về xử lý vật chứng:

- 01 gói niêm phong mang số vụ 1149/2018 có chữ ký của Cán bộ điều tra và Giám định viên; Hội đồng xét xử quyết định tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 điện thoại hiệu OPPO số imel 869700020891094, bị cáo đã sử dụng điện thoại trên để liên hệ mua ma túy. Hội đồng xét xử quyết định tịch thu, nộp ngân sách nhà nước.

- Đối với chiếc xe gắn máy biển số 69M1-063.78 số máy VHU1P52FMH-A311212, số khung RMUWCH3MU81311212 là phương tiện bị cáo sử dụng phạm tội, xe bị cáo mua không có giấy tờ. Hội đồng xét xử quyết định tịch thu, nộp ngân sách nhà nước.

[7] Đối với người thanh niên bán ma túy cho bị cáo, quá trình điều tra chưa xác định được lai lịch, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Củ Chi đề nghị Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi và Tòa án nhân dân huyện Củ Chi loại trừ ra khỏi vụ án, làm rõ xử lý sau, Hội đồng xét xử xét thấy phù hợp.

Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội; cần buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Vũ L phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Vũ L 04 (bốn) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 02/7/2018.

- Áp dụng khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Tịch thu, tiêu hủy 01 gói niêm phong mang số vụ 1149/2018 có chữ ký Giám định viên và Cán bộ điều tra (Theo phiếu nhập kho vật chứng số: 242/PNK ngày 10/10/2018 của Công an huyện Củ Chi).

Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu OPPO số imel 869700020891094 và 01 chiếc xe gắn máy biển số 69M1-063.78 số máy VHU1P52FMH-A311212, số khung RMUWCH3MU81311212. (Theo phiếu nhập kho vật chứng số: 195 ngày 27/7/2018 của Công an huyện Củ Chi).

- Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Áp dụng Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Buộc bị cáo Nguyễn Vũ L phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm;

Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự, bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND Tp. Hồ Chí Minh;
- VKSND Tp. Hồ Chí Minh;
- VKSND huyện Củ Chi;
- Công an huyện Củ Chi;
- Chi cục THADS huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh;
- Sở tư pháp Thành phố Hồ Chí Minh;
- Bị cáo;
- Lưu: Vp, hồ sơ. (20b)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Châu Thị Thanh Thà

